**Hướng dẫn thực hiện rà soát, xác định phương án xử lý các văn bản**

**quy phạm pháp luật theo định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều**

**của Hiến pháp năm 2013**

*(Kèm theo Công văn số 1297/BTP- KTVB&QLXLVPHC*

*ngày 10/3/2025 của Bộ Tư pháp)*

**1. Yêu cầu đối với việc rà soát**

- Bám sát yêu cầu, nội dung, chỉ đạo tại Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, các văn bản chỉ đạo liên quan của cấp có thẩm quyền và hướng dẫn của Bộ Tư pháp trong quá trình thực hiện, tổng hợp kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL).

- Bảo đảm việc rà soát đầy đủ, chính xác các văn bản QPPL có liên quan trực tiếp tới đối tượng, phạm vi rà soát; đề xuất các giải pháp, phương án phù hợp để kịp thời xử lý các vấn đề liên quan đến tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi thực hiện định hướng mô hình địa phương 02 cấp, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập một số đơn vị cấp xã.

- Các bộ, ngành Trung ương xác định thứ tự ưu tiên, đề xuất những dự án luật, nghị quyết cần trình Quốc hội thông qua ngay tại kỳ họp thứ 9; chịu trách nhiệm đề xuất các giải pháp, phương án phù hợp để kịp thời xử lý các vấn đề liên quan đến tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, ngành mình.

- Bảo đảm tiến độ, thời hạn hoàn thành và gửi báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp để tổng hợp.

**2. Đối tượng, phạm vi rà soát**

- Đối tượng rà soát văn bản là **toàn bộ** các văn bản QPPL thuộc trách nhiệm rà soát của các bộ, ngành, địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP) *(sau đây gọi chung là Nghị định số 34/2016/NĐ-CP)* **còn hiệu lực (bao gồm cả văn bản QPPL đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực)** **tính đến ngày 17/3/2025** cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới *(sau đây gọi chung là các văn bản QPPL cần xử lý)* theo định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013.

- Các hình thức văn bản QPPL khác ngoài hệ thống văn bản QPPL quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 được ban hành trước ngày Luật này có hiệu lực (ngày 01/7/2016) và còn hiệu lực cũng thuộc đối tượng rà soát.

- Các cơ quan có trách nhiệm rà soát đầy đủ văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của mình (trong đó, cần bảo đảm rà soát đầy đủ văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của các cơ quan trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước nhưng nay được chuyển giao, thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan mình), bảo đảm theo đúng quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và khoản 5 Điều 139 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Đối với các văn bản QPPL liên tịch: Các cơ quan chịu trách nhiệm rà soát, báo cáo đối với văn bản liên tịch do cơ quan mình chủ trì soạn thảo.

**3.Nội dung rà soát**

Bộ, ngành, địa phương rà soát các văn bản QPPL thuộc đối tượng, phạm vi rà soát để xác định, đề xuất các văn bản QPPL cần xử lý theo định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013. Trong đó, lưu ý một số vấn đề như sau:

**3.1. Bám sát định hướng không tổ chức cấp huyện**

Việc tổ chức rà soát văn bản QPPL theo định hướng này tập trung vào một số nội dung:

*-* Quy định pháp luật liên quan đến thẩm quyền của chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị[[1]](#footnote-1) *(sau đây gọi là cơ quan)* ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương *(sau đây gọi tắt là cấp huyện)*, chức danh có thẩm quyền cấp huyện, gồm: Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của cơ quan, chức danh có thẩm quyền cấp huyện.

- Trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện các thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp của cơ quan, chức danh có thẩm quyền cấp huyện, nhất là các nội dung liên quan đến lĩnh vực xây dựng, đất đai, tư pháp...

- Quy trình giải quyết công việc, quan hệ phối hợp công tác giữa các cơ quan, ngành.

- Quy định pháp luật liên quan đến tên gọi, tổ chức, hoạt động, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các vấn đề pháp lý khác có liên quan chịu sự tác động từ định hướng không tổ chức cấp huyện.

**3.2. Bám sát định hướng thực hiện mô hình địa phương 02 cấp (cấp tỉnh và dưới tỉnh), sáp nhập một số đơn vị cấp xã và vấn đề khác liên quan đến việc sửa đổi quy định về tổ chức bộ máy chính quyền địa phương, tổ chức lại các đơn vị hành chính**

Việc tổ chức rà soát văn bản QPPL theo định hướng này tập trung vào một số nội dung:

- Quy định liên quan đến tổ chức, hoạt động, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị, chức danh ở cấp xã.

- Quy định pháp luật liên quan đến mô hình chính quyền địa phương ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã) theo định hướng sáp nhập một số đơn vị cấp xã: Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, định biên của chính quyền địa phương cấp xã;... (đề xuất sửa đổi phù hợp đối với khu vực đô thị, nông thôn, miền núi, đồng bằng, hải đảo, quy mô dân số, điện tích, lịch sử, văn hóa, các vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, dân tộc, tôn giáo...).

- Quy định pháp luật về mối quan hệ công tác giữa các cấp chính quyền địa phương: Giữa chính quyền địa phương ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là cấp tỉnh) với cấp xã.

- Quy định pháp luật về mối quan hệ công tác theo ngành dọc từ Trung ương đến cấp xã (giữa bộ, ngành Trung ương, các sở chuyên ngành và đơn vị, cá nhân phụ trách theo lĩnh vực).

- Vấn đề khác liên quan đến việc sửa đổi quy định về tổ chức bộ máy chính quyền địa phương, tổ chức lại các đơn vị hành chính (nếu có).

**3.3**. Các vấn đề về cơ chế, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bị ảnh hưởng do sắp xếp đơn vị hành chính ở địa phương và xử lý tài sản nhà nước sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy ở địa phương.

**3.4.** Định hướng sửa đổi để tinh gọn các cơ quan Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ.

Trong đó lưu ý các nội dung liên quan tại Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cụ thể như:

- Rà soát văn bản QPPL để đề xuất xử lý phù hợp theo định sắp xếp lại các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ về trực thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (đồng bộ với cơ cấu tổ chức đảng hiện nay).

- Văn bản QPPL quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức trực thuộc, nhất là các cơ quan báo chí nhằm bảo đảm quản lý thống nhất, hiệu quả hoạt động theo hướng tinh gọn tối đa, chỉ duy trì các đơn vị thực sự cần thiết.

**4. Cách thức thực hiện**

Căn cứ nội dung rà soát, để thuận tiện cho việc đề xuất các giải pháp, phương án phù hợp kịp thời xử lý các vấn đề liên quan đến tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi thực hiện định hướng mô hình địa phương 02 cấp, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập một số đơn vị cấp xã, các cơ quan lưu ý về cách thực hiện rà soát như sau:

**4.1. Đối với các bộ, ngành Trung ương:** cần xác định các nhóm vấn đề/văn bản sau:

- Nhóm các vấn đề (theo nội dung rà soát tại Mục 3 Hướng dẫn này, ví dụ: các vấn đề liên quan đến tổ chức, hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị, chức danh cấp huyện, cấp xã) đang được quy định rõ tại các luật, nghị quyết của Quốc hội, cần phải xử lý theo định hướng sửa đổi, bổ sung của Hiến pháp năm 2013. Trên cơ sở đó, xác định các văn bản QPPL của các cơ quan, người có thẩm quyền ở Trung ương đã ban hành để quy định chi tiết, quy định biện pháp cụ thể để tổ chức, hướng dẫn thi hành các vấn đề này (nếu có) **(sau đây gọi là Nhóm 1).**

- Nhóm các vấn đề (theo nội dung rà soát tại Mục 3 Hướng dẫn này) đang được quy định cụ thể tại các văn bản QPPL dưới luật, nghị quyết của Quốc hội *(không bao gồm các văn bản dưới luật, nghị quyết của Quốc hội thuộc Nhóm 1)*, cần phải xử lý theo định hướng sửa đổi, bổ sung của Hiến pháp năm 2013. Trên cơ sở đó, xác định các văn bản QPPL của các cơ quan, người có thẩm quyền ở Trung ương đã ban hành để quy định chi tiết, quy định biện pháp cụ thể để tổ chức, hướng dẫn thi hành các vấn đề này **(sau đây gọi là Nhóm 2).**

**4.2. Đối với địa phương:**

**a)** Đối với văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện, cần xác định các nhóm vấn đề/văn bản sau:

- Nhóm các vấn đề (theo nội dung rà soát tại Mục 3 Hướng dẫn này, nhất là các nội dung liên quan đến tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị, chức danh ở cấp huyện, cấp xã) **đang được quy định** tại các văn bản QPPL của cơ quan nhà nước ở Trung ương mà địa phương được giao ban hành văn bản QPPL để quy định chi tiết, hoặc quy định biện pháp cụ thể để tổ chức thực hiện **(sau đây gọi là Nhóm 3).**

- Nhóm các vấn đề do địa phương tự ban hành văn bản QPPL theo thẩm quyền hoặc các vấn đề Trung ương không quy định và giao cho cấp tỉnh quyết định việc tổ chức thực hiện tại địa phương để thực hiện chức năng quản lý nhà nước (ví dụ: phân cấp thẩm quyền của cấp tỉnh cho cấp huyện, cấp xã…) **(sau đây gọi là Nhóm 4).**

**b)** Đối với văn bản QPPL của cấp xã: Đề nghị thống kê và cập nhật số liệu văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp xã còn hiệu lực đến ngày 17/3/2025 **(sau đây gọi là Nhóm 5).**

**5. Đề xuất phương án xử lý văn bản QPPL**

Trên cơ sở rà soát, xác định các văn bản QPPL có nội dung liên quan đến định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 như đã nêu tại Mục 3 và Mục 4 Hướng dẫn này, các bộ, ngành, địa phương thực hiện phân tích, đánh giá cụ thể nội dung chịu sự tác động theo định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 để kiến nghị, đề xuất phương án xử lý cho phù hợp (theo mẫu tại Phụ lục kèm theo), bao gồm:

- Đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới đối với các văn bản QPPL cụ thể, trong đó lưu ý xác định thứ tự ưu tiên;

- Các giải pháp, phương án khác để kịp thời xử lý các vấn đề liên quan chịu sự tác động từ định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 (ví dụ, các công việc, thẩm quyền đang giao cho chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị, chức danh cấp huyện thì sẽ được xử lý như thế nào khi không tổ chức cấp huyện, **trong đó, cần nghiên cứu khả năng khái quát các vấn đề để xử lý bằng nguyên tắc chung khi tổ chức lại các đơn vị hành chính**) để phục vụ nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị quyết xử lý một số vấn đề khi tổ chức lại các đơn vị hành chính, dự kiến trình Quốc hội thông qua cùng với Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013, bảo đảm tính khả thi, tránh khoảng trống pháp luật trong điều kiện chưa kịp sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới tổng thể các văn bản QPPL liên quan, thực hiện hiệu quả chủ trương tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tại Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

**Lưu ý:**

- Các bộ, ngành Trung ương cần xác định cụ thể các văn bản QPPL cần sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới văn bản QPPL theo định hướng sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013, trong đó xác định thứ tự ưu tiên, đề xuất những dự án luật, nghị quyết cần trình Quốc hội thông qua ngay tại kỳ họp thứ 9; chịu trách nhiệm đề xuất các giải pháp, phương án phù hợp để kịp thời xử lý các vấn đề liên quan đến tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, ngành mình.

- Địa phương **không phải đề xuất phương án xử lý** đối với các vấn đề được rà soát, tổng hợp thuộc Nhóm 3, Nhóm 5.

**6. Báo cáo kết quả rà soát văn bản**

Báo cáo kết quả **rà soát** và đề xuất các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mớitheo định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 được xây dựng theo mẫu và các Phụ lục kèm theo (trong đó, Bộ, ngành Trung ương tổng hợp theo Phụ lục I.1, I.2; địa phương tổng hợp theo Phụ lục II.1, II.2, II.3)./.

1. Bao gồm: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, cơ quan chuyên môn, các tổ chức hành chính ở cấp huyện; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; cơ quan khác trong hệ thống chính trị được tổ chức cấp huyện như các cơ quan đảng, tổ chức chính trị - xã hội; Mặt trận Tổ quốc, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân,…) [↑](#footnote-ref-1)